TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 15-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải;

Ông Lê Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại UBND xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 54/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/HSST-QĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Đông H, sinh năm: 1998 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: khu phố X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh A và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 17-5-2018, bị UBND thị trấn Y, huyện z, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quyết định số: 59/QĐ-UBND, thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 17-5-2018, chấp hành xong ngày 17-8-2018; nhân thân: đã bị xử lý hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-8-2019 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trần Minh A, sinh năm 1966; nơi cư trú: khu phố X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 20-8-2019, Trần Đông H dùng điện thoại liên lạc với người thanh niên tên Trường, không rõ họ tên, địa chỉ hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng, Trường đồng ý và hẹn đến khu vực đồng ruộng thuộc ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để giao ma túy. Lúc này, H điều khiển xe mô tô biển số: 70H-0636 đến điểm đã hẹn thì Trường không trực tiếp giao ma túy cho H mà do một đối tượng là nam giới không rõ họ tên, địa chỉ giao ma túy và nhận 100.000 đồng, H còn nợ lại 100.000 đồng sẽ trả sau. Đối tượng này chỉ cho H đến bờ ruộng gần vị trí H đứng để lấy bịch ma túy mà đối tượng này đã để trước đó. Khi H lấy bịch ma túy cất giấu vào trong người thì bị Công an huyện Bến Cầu tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Theo Kết luận giám định số: 1243/KL-KTHS ngày 22-8-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; khối lượng 0,2678 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: có bảng kê kèm theo.

Đối với người thanh niên tên Trường và đối tượng giao ma túy cho bị cáo H không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Trần Văn Tr không biết bị cáo H mượn tiền để mua ma túy nên không xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Đông H, Công an huyện Bến Cầu đã xử phạt vi phạm hành chính.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Đông H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT-KSĐT ngày 18 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Trần Đông H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Đông H từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm tái hòa nhập cộng đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông A trình bày: xe mô tô biển số 70H9-0636 là tài sản của ông, bị cáo H mượn sử dụng ông không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị được nhận lại xe mô tô biển số: 70H9-0636.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Lúc 14 giờ 10 phút ngày 20-8-2019, tại ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Trần Đông H cất giấu 01 bịch ma túy trong người thì bị Công an huyện Bến Cầu phát hiện và bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số: 1243/KL-KTHS ngày 22-8-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; khối lượng 0,2678 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo H tại cơ quan điều tra, phù hợp với người khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu giữ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Đông H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo H biết việc tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma

túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo H không tuân thủ. Hành vi của bị cáo H là trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm băng hoại giống nòi và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo H để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Đông H, Công an huyện Bến Cầu đã xử phạt vi phạm hành chính. Riêng người thanh niên tên Trường và đối tượng giao ma túy cho H không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có, nhưng về nhân thân của bị cáo H thể hiện ngày ngày 17-5-2018, bị UBND thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 17-8-2018 nhưng bị cáo H không biết lấy đó làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục vi phạm với tính chất và mức độ ngày càng cao hơn, sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được xem xét áp dụng.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự, thì các bị cáo H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo H tại phiên tòa cho thấy bị cáo H không có tài sản, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo H.

[7] Đối với người thanh niên tên Trường và đối tượng giao ma túy cho bị cáo H không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[8] Đối với Trần Văn Tr không biết bị cáo H mượn tiền để mua ma túy nên không xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1243/KL-KTHS chứa chất ma túy nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu xanh đã qua sử dụng, số IMEL1: 355849093724293; IMEL2: 355849098724298 của bị cáo H dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe Wave, màu xanh, biển số 70H9-0636; số máy: VDP152FMH002879; số khung: VDPPCH0011P003379 là xe của ông Trần Minh A không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho ông A.

- Số tiền Việt Nam 100.000 đồng do ông Nguyễn Văn Tr cho bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo H phải chịu 20.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Đông H 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 8 năm 2019.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1243/KL-KTHS.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu xanh đã qua sử dụng;

- Tạm giữ số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho ông Trần Minh A: 01 (một) xe Wave, màu xanh, biển số 70H9-0636; số máy: VDP152FMH002879; số khung: VDPPCH0011P003379.

(*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-10-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh*)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đông H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Đông H và ông Trần Minh A được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT CA huyện Bến Cầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Bến Cầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu H sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trang Thái Châu